

PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN – NGHIÊN CỨU TẠI TỈNH KON TUM

DEVELOPING VOLUNTARY SOCIAL INSURANCE FOR LABORERS – RESEARCH CONDUCTED IN KONTUM PROVINCE

Hoàng Thu Thủy¹, Lê Thị Hồng Nghĩa²

¹Học viên CH khóa 29 ngành Kinh tế phát triển, Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum

²Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, lthnghia@kontum.udn.vn

Tóm tắt - Bảo hiểm xã hội tự nguyện là hình thức bảo hiểm có nhiều ưu việt, giúp những đối tượng lao động tự do, người dân ở các khu vực nông thôn, giảm bớt khó khăn, rủi ro khi về già. Kon Tum là một tỉnh Bắc Tây Nguyên, dân số toàn tỉnh năm 2015 là 496.660 người; lực lượng lao động toàn tỉnh có 286.700 người trong đó 70% lực lượng lao động là người nông dân, lao động tự do; lực lượng lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH tự nguyện là 243.971 (chiếm 85%) tuy nhiên qua 8 năm triển khai và thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện, số lượng người lao động tham gia tại tỉnh Kon Tum còn rất hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của người lao động cũng như định hướng của Đảng và Nhà nước. Do đó, nghiên cứu sự phát triển của chính sách BHXH tự nguyện và đánh giá thực trạng cũng như những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai chính sách này tại địa phương để có những định hướng và đề xuất những giải pháp phát triển chính sách này.

Từ khóa - Bảo hiểm; bảo hiểm xã hội tự nguyện; người lao động; lao động tự do; tỉnh Kon Tum

1. Đặt vấn đề

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện là một loại hình BHXH do Nhà nước ban hành để đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập đối với người lao động khi họ gặp phải những biến cố rủi ro làm giảm hoặc mất khả năng lao động bằng cách hình thành và sử dụng một quỹ tài chính tập trung do sự tự nguyện đóng góp một phần thu nhập của người lao động, người sử dụng lao động, nhằm đảm bảo an toàn đời sống cho người lao động và cho gia đình họ, góp phần bảo đảm an toàn xã hội. Thời gian qua, BHXH tỉnh Kon Tum đã đưa ra nhiều giải pháp quan trọng để phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện như ban hành văn bản chỉ đạo BHXH các huyện, thành phố hướng dẫn thực hiện BHXH tự nguyện. Đồng thời, xây dựng kế hoạch, mở rộng mạng lưới đại lý thu BHXH tự nguyện đến ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các điểm bưu điện, văn hoá, trạm y tế xã và tại cơ quan BHXH. Tuy nhiên, cho đến nay, con số tham gia BHXH tự nguyện vẫn là rất nhỏ. Tính đến cuối năm 2015 tại tỉnh Kon Tum mới chỉ có 590 người tham gia, chiếm 0,2% so với lực lượng lao động và 0,24% so với đối tượng thuộc diện tham gia, việc phát triển BHXH tự nguyện hiện nay còn gặp rất nhiều khó khăn. Việc phân tích, đánh giá kết quả tổ chức, thực hiện BHXH tự nguyện ở tỉnh Kon Tum sẽ làm rõ được những nguyên nhân và hạn chế của công tác phát triển BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum những năm vừa qua đồng thời có những đề xuất tốt hơn để phát triển

Abstract - Voluntary social insurance has many advantages and is significant to freelancers and the local people in rural areas. reducing difficulties and risks when they get old. Kontum, which is located in Northern Central Highlands, has a population of 496,660 people according to a survey conducted in 2015. The labor force in the province includes 286,700 people, 70% of whom are farmers, freelancers; the number of people buying voluntary social insurance is 243 971, occupying 85%. However, the figure is still limited during over 8 years of deployment and implementation of voluntary social insurance, and does not meet the needs of workers as well as the orientation of the Party and the State. Therefore, it is a must to study the development of voluntary social insurance policies and to assess the situation as well as the advantages and disadvantages in the process of implementing this policy locally to thereby propose orientations and measures to develop this policy.

Key words - insurance; voluntary social insurance; laborer; free laborer; Kon Tum province.

BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 – 2020.

2. Phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện

Phát triển BHXH tự nguyện là quá trình xây dựng và thực hiện chương trình BHXH tự nguyện của đơn vị bảo hiểm để cung cấp cho cư dân và khách hàng tham gia mua và sử dụng dịch vụ [3]. Việc phát triển BHXH tự nguyện thể hiện qua nhiều tiêu chí như: qui mô BHXH tự nguyện, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, cơ cấu và dịch vụ BHXH tự nguyện, chất lượng dịch vụ BHXH tự nguyện, doanh số dịch vụ BHXH tự nguyện thu được, hiệu quả phát triển BHXH tự nguyện.

Phát triển BHXH tự nguyện là chương trình lớn của Quốc gia nhằm tạo điều kiện cho đại đa số cư dân có điều kiện tham gia BHXH, một mặt hạn chế những rủi ro có thể xảy ra trong môi trường sống, mặt khác cho phép cư dân có được chế độ nhất định sau khi hết tuổi lao động [5]. Trên cơ sở đó, các cơ quan BHXH các địa phương triển khai chương trình BHXH tự nguyện và tuyên truyền rộng rãi trong dân chúng nhằm thu hút dân chúng tham gia, thực hiện các chính sách BHXH tự nguyện cho cư dân, tổ chức cung cấp dịch vụ BHXH tự nguyện, tiếp cận khách hàng thuộc diện bảo hiểm và đánh giá quá trình thực hiện BHXH tự nguyện.

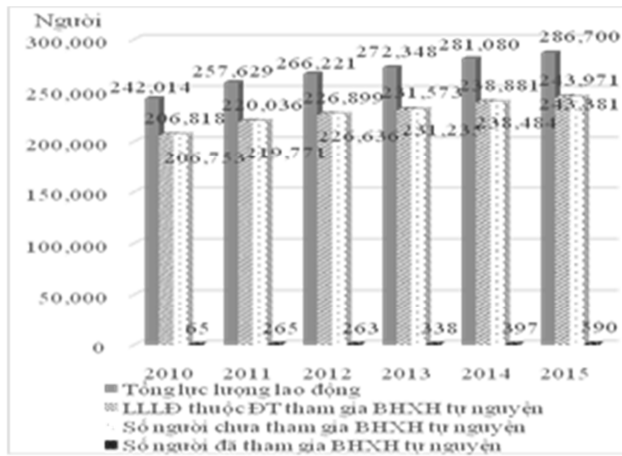
Cơ quan BHXH tỉnh Kon Tum với những nỗ lực của mình, trên cơ sở vận dụng các hướng dẫn của Cơ quan bảo hiểm trung ương, tiến hành xây dựng hệ thống dịch vụ BHXH tự nguyện, triển khai giới thiệu

các dịch vụ BHXH tự nguyện, thu hút khách hàng tham gia mua bảo hiểm, cung cấp dịch vụ BHXH tự nguyện đến từng đối tượng.

3. Thực trạng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 – 2015

3.1. Thực trạng phát triển quy mô BHXH tự nguyện

Số lượng người lao động tham gia BHXH tự nguyện có sự gia tăng qua 5 năm, tuy nhiên tốc độ tăng không đều. Chỉ duy nhất từ năm 2010 đến năm 2011 tốc độ tăng là 407,69% (từ 65 người tăng lên 265 người), còn từ năm 2012 trở đi, tốc độ tăng của năm sau so với năm trước rất chậm, trung bình chỉ khoảng 123,46%, đến cuối năm 2015 mới chỉ có 590 người tham gia (Hình 1).



Hình 1. Tình hình tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 – 2015

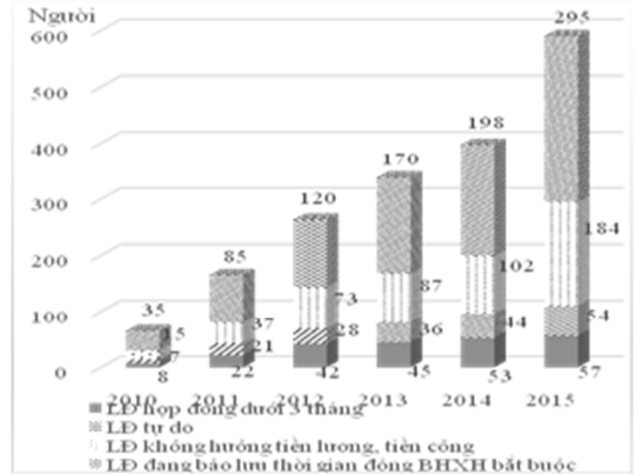
So sánh với số lao động thuộc diện tham gia thì đây vẫn là con số quá nhỏ bé. Năm 2015, số người tham gia BHXH tự nguyện chỉ bằng 0,24% số lao động thuộc diện tham gia. Bên cạnh đó, số người tham gia còn có xu hướng tăng chậm trong 2 năm cuối. Đồng thời có một bộ phận người tham gia không tiếp tục đóng BHXH tự nguyện khiến cho số người tham gia vào năm 2012 thấp hơn năm 2011. Điều này cho thấy BHXH tự nguyện không thu hút được nhiều lao động mới tham gia. Một phần nữa là do hiện nay số người tham gia BHXH tự nguyện tại tỉnh Kon Tum chủ yếu là các đối tượng đã đóng BHXH bắt buộc nghỉ việc đóng tiếp để đủ điều kiện hưởng hưu trí cho nên khi những đối tượng này đủ điều kiện hưởng lương hưu, họ sẽ không tiếp tục tham gia nữa. So sánh trên đồ thị ta có thể thấy, mặc dù lực lượng lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH tự nguyện là rất lớn, năm 2010 là 206.818 người, đến năm 2015 là 243.971, tuy nhiên số lượng người đã tham gia BHXH tự nguyện qua các năm rất nhỏ, gần như là con số 0.

3.2. Thực trạng phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện

Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện chủ yếu là đối tượng đã có thời gian tham gia BHXH bắt buộc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc, nay tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện để đủ điều kiện hưởng các chế độ.

Từ năm 2010 đến năm 2013, khi BHXH tỉnh chưa

triển khai công tác BHXH tự nguyện đến mạng lưới xã, phường thì số người tham gia ở các nhóm đối tượng như lao động hợp đồng dưới 3 tháng, lao động không hưởng tiền lương, tiền công, lao động tự do... chiếm tỷ lệ rất thấp, chỉ khoảng dưới 30% trên tổng số người tham gia của các nhóm đối tượng. Từ năm 2014 đến 2015, sau khi BHXH tỉnh triển khai việc đào tạo và cấp giấy chứng nhận cho đại lý thuộc hệ thống Bưu điện và Ủy ban nhân dân xã, phường thì tỷ lệ người tham gia ở các nhóm đối tượng này đã thay đổi rõ rệt. Có thể thấy việc phát triển BHXH tự nguyện ở các nhóm đối tượng không đồng đều, chưa có sự bảo đảm tính bền vững (Hình 2).

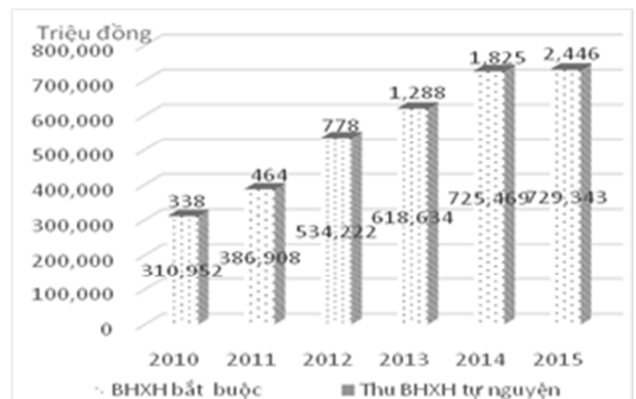


Hình 2. Tình hình tham gia BHXH tự nguyện của các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 – 2015

3.3. Kết quả tham gia BHXH tự nguyện

3.3.1. Thu BHXH tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010-2015

Số lượng lao động tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh rất ít nên số tiền thu cũng rất nhỏ so với thu BHXH bắt buộc (Hình 3). Tổng thu BHXH tự nguyện tăng dần theo từng năm. Những năm đầu mới triển khai thực hiện chính sách BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh, tỷ lệ tăng rất chậm, càng về sau tổng thu càng cao. Sở dĩ có điều này là do chính sách tiền lương tối thiểu của Nhà nước và mức đóng BHXH tự nguyện tăng dần qua các năm.



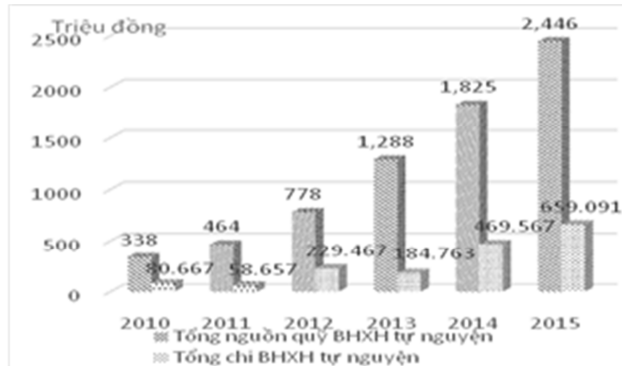
Hình 3. Tình hình thu BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 – 2015

Theo nghiên cứu, trong hai năm đầu, mức tiền lương bình quân mà người lao động chọn luôn chỉ xấp xỉ trên mức lương tối thiểu chung. Tuy nhiên đến năm 2012 thì

mức này tăng lên khá nhiều so với mức lương tối thiểu chung trong khi đối tượng tham gia BHXH tự nguyện lại giảm. Điều này cho thấy người lao động đã phần nào tin tưởng vào chính sách BHXH tự nguyện, đã chấp nhận tham gia với mức cao hơn trước và cũng chứng tỏ rằng nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện của người dân cũng đang tăng lên theo thời gian.

3.3.2. Chi BHXH tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010-2015

Chính sách BHXH tự nguyện mới được triển khai thực hiện được 8 năm nên số người hưởng chế độ rất ít, chủ yếu là ở đối tượng đã có thời gian tham gia BHXH bắt buộc bảo lưu và tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện cho đủ thời gian hưởng lương hưu theo quy định (Hình 4).



Hình 4. Tình hình chi BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 – 2015

3.4. Độ bao phủ BHXH tự nguyện

Số người tham gia BHXH tự nguyện có tăng qua các năm nhưng với tốc độ chậm, mức độ bao phủ của đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên số lao động trong độ tuổi lao động là rất thấp, năm 2010 chỉ đạt 0,027% trên tổng lực lượng lao động, đến năm 2015 cũng mới chỉ đạt được 0,206% trên tổng lực lượng lao động (Bảng 1).

Bảng 1. Tình hình độ bao phủ BHXH tự nguyện qua các năm

| Chỉ tiêu | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | 2015 |
|--|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| Tổng LL Lao động (Người) | 242.014 | 257.629 | 266.221 | 272.348 | 281.080 | 286.700 |
| * Tình hình tham gia BHXH bắt buộc: | | | | | | |
| - Số lượng (Người) | 30.631 | 32.528 | 34.332 | 35.566 | 36.397 | 36.513 |
| - Tỷ lệ % đạt so với tổng lực lượng lao động | 12,66 | 12,63 | 12,90 | 13,06 | 12,95 | 12,74 |
| * Tình hình tham gia BHXH tự nguyện: | | | | | | |
| - Số lượng (Người) | 65 | 265 | 263 | 338 | 397 | 590 |
| - Tỷ lệ % đạt so với tổng lực lượng lao động | 0,027 | 0,103 | 0,099 | 0,124 | 0,141 | 0,206 |

(Nguồn: Báo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum)

Nguyên nhân chủ yếu là chính sách BHXH còn có một số quy định chưa tạo được sự hấp dẫn; việc tổ chức

thực hiện bộc lộ một số bất cập trong công tác tuyên truyền cũng như một số vấn đề liên quan tới thủ tục hành chính đối với người tham gia. Bên cạnh đó, mức đóng BHXH tự nguyện còn cao, tỷ lệ mức đóng so với thu nhập làm giảm sự sẵn sàng tham gia...

3.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc phát BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum

3.5.1. Yếu tố về luật pháp và chính sách về BHXH tự nguyện

Thực hiện chỉ đạo của BHXH Việt Nam [5], BHXH tỉnh Kon Tum đã công khai việc cắt giảm những hồ sơ, thủ tục, quy trình thực hiện của tất cả các lĩnh vực nghiệp vụ từ thu, cấp sổ BHXH đến giải quyết, chi trả các chế độ BHXH. Đến nay, các thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa theo hướng tạo thuận lợi tối đa cho người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, người dân được nhận kết quả giải quyết công việc trong thời gian ngắn nhất.

• Mức đóng

Qua khảo sát cho thấy, người dân quan tâm rất nhiều đến mức phí đóng BHXH tự nguyện (cụ thể ở đây là số tiền họ phải đóng trên 1 tháng là bao nhiêu). Mặc dù Luật BHXH cũng như Nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan đã có quy định về vấn đề này, tuy nhiên vẫn chỉ là quy định ở tầm vĩ mô, đến nay cơ quan BHXH tỉnh vẫn chưa thiết lập biểu phí cụ thể để người dân tham khảo và lựa chọn mức đóng cho phù hợp [2]. Mặt khác, cũng theo kết quả khảo sát trên 203 người, thì có 87 ý kiến (tỷ lệ 42,8%) cho rằng tỷ lệ đóng 22%/tháng là quá cao mà họ lại là đối tượng chưa nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước. Đây cũng là một vấn đề lớn ảnh hưởng trực tiếp đến quyết định tham gia của người dân.

• Mức hưởng

Hầu hết người dân đều quan tâm đến quyền lợi và số tiền mà họ sẽ được hưởng khi tham gia BHXH tự nguyện. Tuy nhiên, hiện nay cơ quan BHXH tỉnh vẫn chưa thiết kế được biểu quyền lợi cụ thể để người dân tham khảo. Người dân phải được quyền biết về quyền lợi cụ thể của mình khi tham gia BHXH tự nguyện, vì thế nên việc công khai biểu quyền lợi sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến quyết định tham gia của người dân [2].

3.5.2. Yếu tố thuộc về đối tượng mua BHXH tự nguyện

• Ảnh hưởng của trình độ học vấn và nhận thức

Qua nghiên cứu cho thấy người có trình độ cao thì tỷ lệ người tham gia càng cao. Tỷ lệ không tham gia thì ngược lại, giảm dần theo trình độ của người dân. Điều này chứng tỏ sự hiểu biết về các thông tin, chính sách về BHXH của người dân đã bị hạn chế bởi trình độ nhận thức. Do không hiểu được những lợi ích mà BHXH mang lại một cách đầy đủ và chính xác nên họ không tham gia.

• Ảnh hưởng của khả năng thu nhập

Tại Kon Tum, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện nhiều nhất là nông dân và lao động tự do, song đây cũng là những đối tượng thu nhập không ổn định. Thu nhập của họ thường chỉ dư giả khi được mùa vụ hay tùy theo giai đoạn nhất định, nên nếu chỉ giữ cách đóng hàng tháng, hàng quý, 6 tháng một lần như hiện nay thì các đối tượng

này khó theo được. Và một trở ngại khác là mức đóng BHXH tự nguyện được tính trên cơ sở mức thu nhập do người lao động lựa chọn nhưng mức thu nhập này không thấp hơn mức lương tối thiểu chung và cao nhất bằng 20 tháng lương tối thiểu chung. Trong khi đó, mức đóng BHXH tự nguyện hàng tháng hiện nay là tương đương 22% mức lương lựa chọn, nên nếu chỉ dựa vào mức lương tối thiểu thì người lao động khó theo được. Hơn nữa, họ phải đóng kéo dài trong hơn 20 năm mới nhận được 75% lương tháng tính đóng nên càng khó hơn. Đây là một trong những vấn đề lớn ảnh hưởng trực tiếp đến quyết định tham gia BHXH của người dân.

- **Ảnh hưởng của độ tuổi**

Từ 4/4/2016 trở đi, Chính phủ đã có quy định, lao động tham gia bảo hiểm xã hội đủ điều kiện về tuổi để hưởng lương hưu nhưng thời gian đóng bảo hiểm thiếu không quá 10 năm thì được đóng một lần cho đủ 20 năm để hưởng lương hưu. Trường hợp thời gian đóng thiếu trên 10 năm thì tiếp tục đóng bảo hiểm tự nguyện nếu có nguyện vọng. Chính sách này áp dụng cho công dân từ 15 tuổi trở lên, không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc. Người tham gia có thể lựa chọn các phương thức đóng: đóng hàng tháng; 3 tháng một lần; 6 tháng một lần; 12 tháng một lần; đóng một lần cho nhiều năm về sau nhưng không quá 5 năm một lần; đóng một lần cho những năm còn thiếu đối với người tham gia bảo hiểm đã đủ tuổi hưởng lương hưu theo quy định nhưng thời gian đóng bảo hiểm chưa đủ 20 năm để hưởng lương hưu. Riêng với nam 60 tuổi, nữ 55 tuổi đủ tuổi về hưu nhưng thời gian đóng còn thiếu không quá 10 năm thì được đóng một lần cho đủ 20 năm để hưởng lương hưu. Quy định này chỉ áp dụng cho người lao động khi đã đủ điều kiện về tuổi để được hưởng lương hưu (nữ đủ 55 tuổi, nam đủ 60 tuổi) nhưng thời gian đóng BHXH còn thiếu không quá 10 năm (120 tháng). Những lao động thuộc diện này được đóng 1 lần cho đủ 20 năm để hưởng lương hưu. Mức đóng 1 lần cho những năm còn thiếu được tính bằng tổng mức đóng của các tháng còn thiếu, áp dụng lãi gộp bằng lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân tháng của năm trước liền kề với năm đóng [4].

Với cơ chế linh hoạt như vậy người dân cũng sẽ chủ động và có được sự chọn lựa linh hoạt. Đây là một bước cải cách lớn đối với chính sách BHXH tự nguyện của Nhà nước, với mong muốn ngày càng có nhiều người có cơ hội tham gia và thụ hưởng chế độ BHXH tự nguyện.

3.5.3. Yếu tố thuộc về tổ chức cung cấp dịch vụ BHXH tự nguyện

- **Ảnh hưởng của dịch vụ cơ quan BHXH đến người tham gia BHXH**

BHXH tỉnh đã tổ chức mô hình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoạt động theo cơ chế một cửa từ BHXH tỉnh đến BHXH huyện, với vai trò là đơn vị đầu mối giải quyết tốt mối quan hệ “đầu vào” và “đầu ra” toàn bộ hồ sơ tham gia và thụ hưởng chế độ BHXH. Hồ sơ sau khi kiểm tra và tiếp nhận đều có phiếu hẹn trả kết quả, nhằm đảm bảo tiến độ giải quyết hồ sơ, rút ngắn thời gian chờ đợi, tiết kiệm chi phí đi lại cho đối tượng. Theo số liệu báo cáo của BHXH tỉnh thì hàng năm có 100% hồ sơ các loại được

giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định.

Ngoài ra, cơ quan còn có bộ phận hướng dẫn khách, tạo tiện lợi cho khách đến giao dịch. Bên cạnh đó, việc niêm yết công khai hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH cũng được duy trì tốt, từng bước khắc phục tình trạng khép kín, giúp đối tượng có điều kiện tham gia giám sát các hoạt động của đội ngũ cán bộ trực tiếp tác nghiệp trong quá trình thực thi nhiệm vụ, phòng ngừa các hành vi tiêu cực, những nhiễu.

- **Ảnh hưởng của thông tin, truyền thông**

Trong nhiều năm trở lại đây, công tác tuyên truyền luôn được BHXH tỉnh đặc biệt quan tâm đẩy mạnh đa dạng hóa các hình thức, trong đó ưu tiên hình thức trực quan và phát thanh, nâng cao hiệu quả tuyên truyền thông qua hệ thống phương tiện nghe nhìn, như pa-nô, áp phích, tờ gấp, đĩa CD, tài liệu; phát thanh lưu động, định kỳ; làm phóng sự truyền hình; cấp báo, tạp chí BHXH miễn phí; mở chuyên mục BHXH - BHYT trên các báo; tổ chức tọa đàm trên Đài PTTH; mở hội nghị tuyên truyền cơ sở; hội thi tuyên truyền viên BHXH, BHYT; hàng năm, viết và đăng tải hàng trăm lượt tin, bài trên các báo Trung ương và địa phương; mở Webiste BHXH tỉnh, tạo kênh tuyên truyền hiệu quả trong điều kiện mới, được giới truyền thông đánh giá cao về chất lượng hoạt động.

Tuy nhiên, đa số người dân vẫn khó tiếp cận với dịch vụ này, bởi lẽ họ không biết nhiều về chính sách. Theo kết quả khảo sát trên 203 người thì có đến 52 người (chiếm tỷ lệ 25,6%) không biết có chính sách này, 137 người (chiếm tỷ lệ 67,48%) biết không đầy đủ và chỉ có 14 người (tỷ lệ 6,9%) biết đầy đủ. Từ kết quả này có thể nhận xét rằng, việc triển khai chính sách này chưa thực sự hiệu quả, phương thức tuyên truyền không phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Đánh giá thực tế cho thấy công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về BHXH tự nguyện mới chỉ được thực hiện tốt ở cấp trên, còn chưa tới khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Trong khi đó, các doanh nghiệp bảo hiểm thương mại lại cứ người đến từng thôn, bản để vận động người dân tham gia. Một tình trạng khá phổ biến khác là người dân có biết thông tin về hình thức bảo hiểm này, nhưng đến đâu để đăng ký, các thủ tục thực hiện như thế nào, mức đóng tiền ra sao... lại không được các cơ quan chức năng ở địa phương hướng dẫn.

3.5.4. Yếu tố thuộc về môi trường sống và nhu cầu BHXH

- **Ảnh hưởng thuộc về môi trường sống**

Trong thời gian qua, chính quyền địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức, thực hiện Luật BHXH như: Tuyên truyền phổ biến pháp luật về BHXH; Ban hành văn bản, Chỉ thị về tăng cường chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh; Tổ chức chỉ đạo triển khai thực thi pháp luật về BHXH trên cơ sở các nội dung của các văn bản, Chỉ thị; Thực hiện thanh kiểm tra và tham gia giám sát việc thực thi pháp luật BHXH; Tổng kết và thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm cùng các kiến nghị, đề xuất về công tác này

Theo đó, các hoạt động này có mang lại một số kết quả nhất định, song cũng còn không ít những hạn chế cần

được khắc phục. Những hạn chế này tập trung ở một số vấn đề như: Mục tiêu mở rộng đối tượng tham gia BHXH hàng năm chưa đạt so với kế hoạch đặt ra, diện bao phủ BHXH trong số đối tượng được điều chỉnh còn hạn chế, đặc biệt đối tượng tham gia BHXH tự nguyện còn quá ít so với yêu cầu đặt ra.

Đây là những bất cập căn bản cần được khắc phục trong qua trình triển khai Luật BHXH (sửa đổi), mà một phần nguyên nhân là do chính quyền địa phương chưa thực hiện đầy đủ chức năng quản lý Nhà nước trong phạm vi địa phương quản lý, mà trong đó hoạt động chỉ đạo mở rộng đối tượng tham gia các loại hình BHXH chưa được chú trọng, chưa trở thành chỉ tiêu cần thực hiện trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương; Cạnh đó, công tác phối hợp liên ngành, thanh kiểm tra về BHXH còn hạn chế, việc phát hiện các hành vi phạm pháp luật về BHXH và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền chưa được thực thi nghiêm túc; Công tác tuyên truyền còn mang

tính hình thức, chưa đúng đối tượng; Chưa chỉ đạo và huy động được sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể vào cuộc vận động tuyên truyền trong nhân dân và người lao động.

• Nhu cầu BHXH

Qua kết quả điều tra trên 203 người trong đó 45,32% số người cho biết họ thực sự có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện, 23,2% số người còn chưa xác định được nhu cầu vì chưa hiểu rõ về chính sách cũng như các chế độ được hưởng chưa hấp dẫn, mức đóng cao và không có khả năng tài chính để tham gia, 31,53% số người được khảo sát cho rằng họ không có nhu cầu tham gia (Bảng 2). Nhằm đánh giá toàn diện về nhu cầu này tại tỉnh Kon Tum, nghiên cứu tiến hành xem xét nhu cầu, mong muốn tham gia BHXH tự nguyện của người dân dưới các góc độ khác nhau: Độ tuổi, giới tính, học vấn, nghề nghiệp, thu nhập.

Bảng 2. Nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện của người dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum

| Nội dung | | Có nhu cầu | | Chưa xác định được nhu cầu | | Không có nhu cầu | | Tổng số | |
|--|----------------------------|------------|--------------|----------------------------|-------------|------------------|--------------|------------|------------|
| | | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % |
| Nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện | | 92 | 45,32 | 47 | 23,2 | 64 | 31,53 | 203 | 100 |
| - Phân theo độ tuổi | + Từ 15 - 40 tuổi | 62 | 45,59 | 32 | 23,5 | 42 | 30,88 | 136 | 100 |
| | + Từ 41 - 60 tuổi | 30 | 44,78 | 15 | 22,4 | 22 | 32,84 | 67 | 100 |
| - Phân theo giới tính | + Nam | 36 | 46,15 | 20 | 25,6 | 22 | 28,21 | 78 | 100 |
| | + Nữ | 56 | 44,8 | 27 | 21,6 | 42 | 33,6 | 125 | 100 |
| - Phân theo trình độ | + Tiểu học | 3 | 75 | | 0 | 1 | 25 | 4 | 100 |
| | + THCS | 26 | 53,06 | 11 | 22,4 | 12 | 24,49 | 49 | 100 |
| | + PTTH | 39 | 45,35 | 25 | 29,1 | 22 | 25,58 | 86 | 100 |
| | + Chuyên môn nghiệp vụ | 24 | 37,5 | 11 | 17,2 | 29 | 45,31 | 64 | 100 |
| - Phân theo nghề nghiệp | + Nông dân | 29 | 49,15 | 13 | 22 | 17 | 28,81 | 59 | 100 |
| | + Lao động tự do | 43 | 39,81 | 34 | 31,5 | 31 | 28,7 | 108 | 100 |
| | + Công nhân | 15 | 53,57 | 0 | 0 | 13 | 46,43 | 28 | 100 |
| | + Cán bộ HCSN | 5 | 62,5 | 0 | 0 | 3 | 37,5 | 8 | 100 |
| - Phân theo thu nhập/tháng | + Dưới 1 triệu đồng | 5 | 35,71 | 6 | 42,9 | 3 | 21,43 | 14 | 100 |
| | + Từ 1 - dưới 3 triệu đồng | 39 | 51,32 | 21 | 27,6 | 16 | 21,05 | 76 | 100 |
| | + Từ 3 - dưới 5 triệu đồng | 38 | 46,91 | 18 | 22,2 | 25 | 30,86 | 81 | 100 |
| | + Từ 5 triệu đồng trở lên | 10 | 31,25 | 2 | 6,25 | 20 | 62,5 | 32 | 100 |

(Nguồn: Kết quả khảo sát)

• Đánh giá theo độ tuổi

Trong 136 người ở nhóm tuổi từ 15-40 được khảo sát có 45,59% số người thực sự có nhu cầu tham gia, 23,5% số người chưa xác định được nhu cầu, 30,88% số người không có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện; Trong 67 người ở nhóm tuổi từ 41 - 60 được khảo sát có 44,78% số người thực sự có nhu cầu tham gia, 22,4% số người chưa xác định được nhu cầu, 32,88% số người không có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện. Tỷ lệ người thực sự có nhu cầu tham gia và tỷ lệ người chưa xác định được nhu

cầu là tương đương, tỷ lệ người không có nhu cầu ở nhóm đối tượng từ 15 - 40 tuổi thấp hơn ở nhóm đối tượng từ 41 - 60 tuổi. Có thể nhận xét đối tượng ở độ tuổi càng trẻ thì mong muốn tham gia càng cao vì thời gian tham gia dài, khả năng được hưởng chế độ hưu trí cao hơn.

• Đánh giá theo giới tính

Trong 78 nam được khảo sát có 46,15% số người thực sự có nhu cầu tham gia, 25,6% số người chưa xác định được nhu cầu và 28,21% số người không có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện. Trong 125 nữ được khảo sát có

44,8% số người thực sự có nhu cầu tham gia, 21,6% số người chưa xác định được nhu cầu và 33,6% số người không có nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện. Tỷ lệ nam có nhu cầu tham gia cao hơn nữ.

- **Đánh giá theo trình độ học vấn**

Qua phân tích số liệu có thể nhận xét rằng: Có sự khác nhau về tỷ lệ người có nhu cầu tham gia ở các trình độ khác nhau, người có trình độ đào tạo càng cao thì nhu cầu tham gia càng thấp, đây là kết quả khảo sát hoàn toàn bất ngờ so với những khảo sát trước đây của các đề tài nghiên cứu trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Nguyên nhân của kết quả này là do những người có trình độ học vấn càng cao thì mức độ hiểu biết về chính sách BHXH tự nguyện càng rõ nhưng do mức đóng quá cao, các chế độ hưởng không hấp dẫn.

Tóm lại, chính sách BHXH tự nguyện chưa thực sự hấp dẫn, chưa thỏa lòng mong đợi của người dân, đây cũng chính là vấn đề mà các cơ quan nghiên cứu chính sách cũng như cơ quan tham mưu phải có những giải pháp cụ thể trong thời gian tới.

- **Đánh giá theo nghề nghiệp**

Qua nghiên cứu, có sự khác nhau về nhu cầu tham gia giữa các đối tượng có nghề nghiệp khác nhau, cụ thể: đối tượng là nông dân và lao động tự do đa số biết chưa đầy đủ về chính sách BHXH tự nguyện nên họ còn phân vân chưa xác định được nhu cầu, còn ở đối tượng là công nhân và cán bộ hành chính sự nghiệp (đây là những người đã có thời gian tham gia BHXH bắt buộc, nay vì nhiều lý do thôi không tham gia BHXH bắt buộc nữa và đang bảo lưu thời gian đóng BHXH) thì họ biết đầy đủ về chính sách BHXH tự nguyện tuy nhiên nhu cầu tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện lại chỉ ở những người có thời gian tham gia BHXH 15 năm trở lên, còn những người chưa đủ 15 năm tham gia BHXH bắt buộc lại có xu hướng hưởng trợ cấp một lần và hầu như không có nhu cầu tiếp tục tham gia. Qua đó có thể nhận xét rằng thời gian tham gia dài sẽ làm cho người dân cân nhắc việc tham gia BHXH tự nguyện hay không.

- **Đánh giá theo thu nhập**

Nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện cao nhất nằm ở nhóm đối tượng có thu nhập ở mức trung bình và mức khá, ngược lại đối tượng có mức thu nhập thấp và đối tượng có mức thu nhập cao lại không mặn mà với chính sách BHXH tự nguyện bởi vì đối với những người có mức thu nhập thấp thì việc tham gia BHXH tự nguyện là khó đối với khả năng tài chính của họ, thu nhập hàng tháng của họ không đủ trang trải, chi phí cho cuộc sống hàng ngày của gia đình do đó họ không có nhu cầu tham gia BHXH để đảm bảo cho cuộc sống sau này là lẽ đương nhiên, tuy nhiên đối với những người có mức thu nhập cao cũng không mong muốn tham gia BHXH tự nguyện, qua khảo sát thì hầu hết đối tượng này đều tham gia bảo hiểm thương mại. Hầu hết những người thuộc nhóm đối tượng này đều cho rằng chính sách BHXH tự nguyện chưa rõ ràng, mức đóng quá cao mà họ lại không nhận được hỗ trợ của nhà nước như đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, và một lý do nữa đó là các chế độ được hưởng, mức hưởng không hấp dẫn họ, họ vẫn có nhiều hình thức

khác có thể tiết kiệm tiền cho tương lai như gửi ngân hàng, tham gia bảo hiểm nhân thọ...

3.6. Đánh giá chung

Mặc dù tỷ lệ người tham gia có tăng so với năm trước, tuy nhiên số tăng không nhiều, đặc biệt là công tác phát triển quy mô tham gia BHXH nói chung và BHXH tự nguyện nói riêng, tỷ lệ tăng chưa đạt theo lộ trình, mục tiêu mà Nghị quyết 21/NQ-TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị đã đề ra.

Có nhiều nguyên nhân gây nên những hạn chế trên, trong đó có những nguyên nhân chủ yếu sau:

Thứ nhất, nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng người dân chưa tham gia loại hình BHXH này là do chưa nắm được hết các chính sách ưu việt, lợi ích, cũng như về quy trình, thủ tục đăng ký khi tham gia BHXH tự nguyện.

Thứ hai, mức đóng BHXH tự nguyện tuy được nhận xét là linh hoạt, có thể điều chỉnh theo khả năng của người đóng nhưng vẫn quy định mức thấp nhất hiện nay là bằng 22% mức lương tối thiểu chung. Tức là mỗi tháng người lao động phải đóng ít nhất 253.000đ. Đây vẫn là một khoản tiền không nhỏ đối với nhiều người lao động.

Thứ ba, điều kiện để được hưởng lương hưu là người lao động phải đóng BHXH đủ 20 năm, trong khi nhiều người đến tuổi trung niên mới có khả năng đóng BHXH tự nguyện nên nhiều người chưa tin tưởng, không đủ động lực mạnh mẽ cũng như thời gian để tham gia và duy trì.

Thứ tư, công tác tuyên truyền về chính sách BHXH tự nguyện vẫn chưa được đầu tư triển khai sâu rộng.

Thứ năm, thủ tục tham gia BHXH tự nguyện đã được cải thiện và giảm thời gian cho người lao động khi giải quyết thủ tục hành chính nhưng đối với những người lao động thì các thủ tục vẫn còn phức tạp.

4. Giải pháp phát triển BHXH tự nguyện

4.1. Nâng cao nhận thức của người lao động về sự cần thiết tham gia BHXH tự nguyện

BHXH tỉnh Kon Tum cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH tự nguyện đến người lao động và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của các đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm và người dân về nội dung, ý nghĩa và tầm quan trọng của BHXH tự nguyện ở các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân. Thực hiện tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú bằng các phương tiện thông tin đại chúng (tivi, đài, báo); pa nô, áp phích, kết hợp lồng ghép nội dung BHXH tự nguyện với các buổi sinh hoạt của thôn, xã, các hội, đoàn thể.

Xây dựng một đội ngũ cộng tác viên trong và ngoài ở một số ngành liên quan có năng lực trình độ để làm công tác hướng dẫn, tập huấn cho cộng tác viên ở cơ sở.

Thiết lập nên từng nhóm đối tượng cụ thể để đưa ra cách thức tuyên truyền phù hợp. Điển hình như nhóm cán bộ xã, phường, thị trấn không chuyên trách; nhóm người lao động tham gia BHXH bắt buộc nhưng chưa đủ điều kiện hưởng lương hưu, nhóm nông dân và những người lao động tự tạo việc làm,... Mỗi nhóm đều có những đặc điểm riêng về trình độ, nhận thức, nhu

cầu và khả năng tài chính, ... cho nên không thể áp dụng cùng một phương thức tuyên truyền.

4.2. Nâng cao chất lượng dịch vụ BHXH tự nguyện cho nông dân

Đổi mới quy trình đăng ký đóng và tổ chức quản lý thu phí BHXH tự nguyện, trình tự tham gia BHXH tự nguyện cần được thiết kế và thực hiện phù hợp, đơn giản, thuận tiện để người nông dân dễ dàng tham gia, nội dung quy trình đăng ký đóng, tổ chức thu phí cần thực hiện một cách khoa học. BHXH tỉnh cần áp dụng cơ chế phương pháp kiểm tra và giám sát công tác thu, chi, giải quyết các chế độ BHXH tự nguyện của người nông dân ở đại lý thu xã, phường, thị trấn một cách thường xuyên liên tục, vì thực chất của hoạt động nghiệp vụ BHXH tự nguyện liên quan đến các công tác quản lý đối tượng, thu, chi BHXH tự nguyện là người nông dân.

4.3. Hoàn thiện cơ chế chính sách

BHXH tỉnh Kon Tum cần có định hướng phát triển chính sách BHXH tự nguyện cho từng giai đoạn, từng đối tượng, từng khu vực kinh tế.

Việc tham gia BHXH tự nguyện phụ thuộc rất nhiều vào thu nhập của người lao động. Với mức đóng phí BHXH tự nguyện hiện nay theo quy định bằng 22% mức tiền lương tối thiểu chung là khá cao so với người lao động thu nhập thấp, công việc bấp bênh, không ổn định.

Do vậy, việc xây dựng chính sách hỗ trợ một phần kinh phí đóng BHXH tự nguyện cho nhóm lao động này là rất cần thiết để họ có thể tham gia BHXH tự nguyện.

Đồng thời cần xác định tuổi nghỉ hưu cho người nông dân tham gia BHXH tự nguyện sao cho phù hợp với môi trường, điều kiện, ngành nghề, tính chất công việc của người lao động.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo cáo kết quả thực hiện chính sách BHXH, BHYT giai đoạn 1995-2014 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015, định hướng đến năm 2020 của BHXH tỉnh Kon Tum.
- [2] Hoàng Thu Thủy (2016), *Phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tự nguyện tỉnh Kon Tum*, Luận văn thạc sỹ, Đại học Đà Nẵng.
- [3] Phạm Thị Lan Hương, Nguyễn Văn Song (2014), “Thực trạng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người lao động trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”, *Tạp chí Khoa học và phát triển*, tập 12, số 5, tr.787-795.
- [4] Thông tư số 01/2016/TT- BLĐTBXH ngày 18/02/2016 của Bộ lao động thương binh & Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện.
- [5] Quyết định số 1215/2013/QĐ-TTg ngày 23/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến năm 2020.

(BBT nhận bài: 15/12/2016, phản biện xong: 15/1/2017)